**BÁO CÁO CÔNG VIỆC VÀ KẾ HOẠCH TUẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên** | Dương Thị Thu Hà |
| **Lớp** | A0323I1 |
| **Ngày báo cáo** | 26/6/2023 |
| **Ngày bắt đầu** | 18/6/2022 |
| **Ngày kết thúc** | 30/6/2023 |

**Tự kiểm tra**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Đã nghiêm túc nỗ lực để hiểu các học liệu? | o | Có hiểu giải pháp để giải quyết các bài tập trước khi bài tập được giao không? | o |
| Đã cùng làm việc với bạn học trên những vấn đề của bài tập? | o | Có yêu cầu giải thích các điểm cản trở bạn giải quyết các bài tập trong giờ học có hướng dẫn không? | o |
| Đã thử tóm tắt lại bài tập trước khi trao đổi cùng bạn học? | o | Có đố bạn cùng lớp giải quyết thách thức nào (mà bạn đã tìm ra) không? | x |
| Đã tham gia tích cực vào  các buổi trao đổi về bài tập? | x | Có ngủ đủ trước ngày học không? | x |
| Có tham khảo ý kiến với giảng viên/tutor khi gặp rắc rối không? | o | Có nỗ lực để ngủ đủ trước ngày học không? | o |

Đặt ký tự **○** để trả lời "có" và ký tự ✕ để trả lời "không".

**Tự học**

Bạn đã dành bao nhiêu thời gian cho việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập (được giao và tự giao việc)?

Di chuyển ký tự ○ vào ô tương ứng:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1h | ~2hs | ~4hs | ~6hs | ~8hs | 0~15hs | 15hs |
|  | 0 |  |  |  |  |  |

## Những bài học đã xong hoàn toàn

Những bài học đã hoàn thành 100% nhiệm vụ bắt buộc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài học** | **Các công việc đã làm** |
| * Câu lệnh điều kiện | -Nghiên cứu lý thuyêt,làm các bài quiz đến khi chính xác,hoàn thành xong các bài thực hành và bài tập. |

## Những bài học còn chưa xong hoàn toàn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài học** | **Những nội dung chưa hoàn thành** | **Thời gian hoàn thành dự kiến** |
|  |  |  |

**Những nhiệm vụ tự giao**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Kết quả** |
| Nắm chắc lý thuyết, hiểu bài | Hoàn thành |
| Hoàn thành tất cả các bài tập trong mỗi bài | Hoàn thành |
| Nghiên cứu thêm các vấn đề liên quan đến bài học | Hoàn thành |
|  |  |

**Những trở ngại gặp phải**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Trở ngại** | **Những hành động tháo gỡ đã thực hiện** | **Đã xong chưa** | **Những hành động tháo gỡ kế tiếp** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Các câu hỏi quan trọng nhất đã đặt ra**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Kết quả nhận được/tìm**  **được/rút ra được** |
|  |  |

**Những kiến thức/kỹ năng gia tăng có ý nghĩa nhất**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kiến thức/kỹ năng** | **Nguyên nhân**  **nhận được** |
| * 6 keyword (học được trong tuần)   Abstract, interface, super, implement, overriding, overloading | Trong quá trình học và tìm hiểu thông qua tutor. |

**Những hành động cải tiến tuần tới**

Đặt các hành động theo tiêu chuẩn SMART, chấm điểm từ 1 đến 4 theo mô tả trong khóa Kanban.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hành động** | Cụ thể | Đo được | Khả thi | Thực tế | RBTG | **Tổng** |
|  |  |  |  |  |  |  |

## Những nhiệm vụ cốt lõi của tuần tới

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Thời**  **gian ước tính** |
| * Hoàn thành các bài tập trên James * Củng cố các kiến thức đã học, tìm hiểu các vấn đề liên quan * Đọc và nghiên cứu trước các bài học | 15h  14h  10h |

***XIN CẢM ƠN!***